

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật của Nhà nước (Từ 01/01/2016 - 30/6/2023)

Theo đề nghị của Thanh tra tỉnh Kon Tum tại Công văn số 647/TTr-NV3 ngày 28 tháng 8 năm 2023 về việc phối hợp báo cáo kết quả công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật của Nhà nước. Ủy ban nhân dân huyện Báo cáo tình hình, kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Những năm qua, ngoài việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; UBND huyện luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện kịp thời, nghiêm túc công tác PCTNTC trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý, trong đó có nhiệm vụ thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC thành các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật, văn bản đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện nhằm từng bước xây dựng đồng bộ, hoàn thiện các chính sách, cơ chế quản lý, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý những vụ việc, hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trên địa bàn huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC thành các văn bản QPPL, văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật vẫn còn một số hạn chế: công tác tham mưu, đề xuất xây dựng, ban hành văn bản QPPL, văn bản áp dụng pháp luật, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện pháp luật về PCTNTC của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện có chức năng quản lý nhà nước trên một số ngành, lĩnh vực có lúc chưa theo kịp yêu cầu; số lượng văn bản QPPL, văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật được ban hành về công tác PCTNTC chưa nhiều; công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thi hành pháp luật về PCTNTC có lúc chưa được thực hiện thường xuyên,...

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật của Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị

1.1. Công tác phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC

Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC. Qua đó hàng năm đã triển khai tổ chức tuyên truyền, phổ biến với nhiều hình thức: thông qua hội nghị, tọa đàm, qua các cuộc họp, qua loa truyền thanh... kết quả:

- Đối với cấp huyện: Tuyên truyền các văn bản có hiệu lực hàng tháng, các văn bản pháp luật về phòng chống tham nhũng tại buổi sinh hoạt tư tưởng sáng thứ 2 đầu tháng được 80 lần với trên 16.000 lượt người nghe/buổi và UBND các xã, thị trấn với trên 35.000 lượt người tham dự. Ngoài ra các ngành phối hợp với phòng Giáo dục-Đào tạo, các trường THPT... phát hành đề cương, triển khai tuyên truyền đến đội ngũ giáo viên các văn bản pháp luật về PCTNTC, đồng thời thông qua đó đã thực hiện tốt việc lồng ghép có hiệu quả công tác tuyên truyền đến từng đối tượng học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực tạo sự lan tỏa và thu hút đông đảo sự tham gia với trên 2.500 cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác, giảng dạy ở tất cả các bậc học.

- Cấp phát 1.700 bộ đề cương về tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; 3.020 tờ gấp các loại với nội dung như: những quy định về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí; trách nhiệm phòng chống tham nhũng; những quy định về phát hiện tham nhũng; minh bạch tài sản, thu nhập; tìm hiểu Luật phòng, chống tham nhũng, ... gửi tới các phòng ban, đơn vị, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn, các Tổ hòa giải cơ sở để làm cơ sở tổ chức triển khai tuyên truyền.

- Đối với cấp xã: Phối hợp với các đơn vị liên quan, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, PBGDPL đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn, tập trung tuyên truyền các văn bản pháp luật như: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng, chống tham nhũng, các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, Luật đất đai, Luật xử lý vi phạm hành chính, các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật mới ban hành... thông qua các buổi tuyên truyền miệng, họp thôn, tổ dân phố, hệ thống loa truyền thanh không dây... với 1.279 cuộc có 103.055 người tham gia.

Nội dung trọng tâm công tác phổ biến quán triệt, tuyên truyền, giáo dục về PCTNTC thời gian qua là Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII các chủ trương của Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng Trung ương, Chương trình hành động của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh, không ngừng nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; thực hiện có hiệu quả các quy định của cấp trên về phòng, chống tham nhũng gắn với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”...

1.2. Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC và việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện; khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương

Trong kỳ, UBND huyện và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc công tác PCTNTC trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý. Trong đó, hàng năm, UBND huyện, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đều ban hành kế hoạch công tác PCTNTC, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, huyện về công tác PCTNTC. Đồng thời rà soát, hệ thống hóa, xử lý các văn bản QPPL trên địa bàn huyện, nhằm kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung, loại bỏ những văn bản ban hành không đúng thẩm quyền, không còn phù hợp với tình hình thực tiễn, có sơ hở, vướng mắc, gây khó khăn, thiếu nhất quán, làm tăng chi phí tuân thủ trong quá trình áp dụng thực hiện hoặc dễ bị lợi dụng để thực hiện hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

(Số liệu được liệt kê tại Phụ lục VIII.1 gửi kèm)

1.3. Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC và việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện; khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương

Trong kỳ, UBND huyện không thực hiện kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC. Tuy nhiên để cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC, UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, các cấp, các ngành tăng cường công tác tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC. Qua đó đã kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC.

1.4. Công tác chỉ đạo, phối hợp trong việc thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC và việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện; khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương

Định kỳ hàng năm, UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành thuộc huyện thực hiện rà soát các nghị quyết của HĐND huyện và quyết định của UBND huyện. Trên cơ sở kết quả rà soát, các phòng, ban, ngành thuộc huyện đã tham mưu cho Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện thông qua, ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản QPPL cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn địa phương, góp phần hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật áp dụng ở địa phương.

2. Kết quả thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Kết quả thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân huyện không ban hành văn bản QPPL trong lĩnh vực đất đai. Tuy nhiên, trong quản lý, điều hành, UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo trực tiếp nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện, các văn bản giải quyết kịp thời các tình huống vướng mắc, phát sinh trong thực tiễn.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện đã lập kế hoạch sử dụng đất và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, làm cơ sở thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trước khi được phê duyệt đều được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử UBND huyện để lấy ý kiến của Nhân dân; giải trình, tiếp thu ý kiến thông qua hình thức niêm yết công khai tại trụ sở UBND huyện, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử UBND huyện. Đồng thời, sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đều thực hiện công bố công khai theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện giao các cơ quan chuyên môn phối hợp với các địa phương thường xuyên tổ chức kiểm tra các dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, tránh trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, trái pháp luật, chậm đưa đất vào sử dụng.

Căn cứ các văn bản quy định của cấp thẩm quyền về giá đất, các cơ quan chuyên môn đề xuất và trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt giá khởi điểm trong đấu giá quyền sử dụng đất ở. Bảng giá đất và thông báo đấu giá quyền sử dụng đất ở được công khai, minh bạch trên Cổng thông tin điện tử UBND huyện. Nhìn chung, công tác đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Về công tác quản lý đất đai như công nhận và cấp Giấy chứng nhận QSD đất lần đầu, gia hạn, cấp đổi, tặng cho,... từng bước chuyển sang giao dịch điện tử (*giao dịch trực tuyến trên dịch vụ công*), góp phần thực hiện pháp luật PCTNTC.

UBND huyện đã công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai bằng nhiều hình thức như: Niêm yết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện; trụ sở làm việc của UBND các xã, thị trấn; đăng tải lên Cổng thông tin điện tử UBND huyện.

(Số liệu được liệt kê tại Phụ lục VIII.1 gửi kèm)

2.2. Kết quả thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực đấu thầu, đấu giá tài sản

Trong kỳ, UBND huyện không ban hành văn bản pháp luật để cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực đấu thầu, đấu giá tài sản.

Hàng năm UBND huyện thực hiện công tác đấu thầu, đấu giá tài sản theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Trong thời gian qua, UBND huyện không có đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành mới hay sửa đổi, bổ sung các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực đấu thầu, đấu giá tài sản. Bên cạnh đó, để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, UBND huyện đã ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Đắk Hà và ban hành chương trình thực hiện hàng năm. Theo đó đã chỉ đạo công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên lĩnh vực đấu thầu, đấu giá tài sản bằng nhiều hình thức như: Niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện; trụ sở làm việc của UBND các xã, thị trấn; đăng tải lên Cổng thông tin điện tử UBND huyện.

2.3. Kết quả thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế

Qua rà soát trong thời gian qua UBND huyện không có nội dung thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trong lĩnh vực thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

Tuy nhiên để cụ thể hóa nội dung các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC và đặc biệt là trong lĩnh vực thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. UBND huyện đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, người lao động và Nhân dân các chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế theo tinh thần Chỉ thị số

04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*”; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác....

3. Kết quả rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật PCTNTC theo kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao

Trong kỳ không có các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC liên quan đến công tác ban hành các văn bản pháp luật.

4. Đánh giá chung về công tác thể chế hoá, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật và việc hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương

Trong những năm qua, việc triển khai thực hiện công tác thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng nói chung và về PCTNTC thành pháp luật nói riêng; việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện, khắc phục sơ hở, bất cập về cơ chế, chính sách nhằm PCTNTC trên địa bàn huyện được chính quyền, các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Việc ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước và góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế, ổn định tình hình chính trị xã hội chung của địa phương, tích cực PCTNTC, lãng phí. Đồng thời, tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao và thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý công khai, nghiêm minh đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm về thực hiện việc phòng, chống tham nhũng.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong thời gian qua Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên quan tâm xây dựng, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo để hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác PCTNTC theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Tuy nhiên, việc ban hành các văn bản để thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng về PCTNTC số lượng còn hạn chế (01 văn bản¹), chủ yếu vẫn chỉ dừng ở mức là các văn bản chỉ đạo triển khai áp dụng pháp luật,

¹ Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện Đắk Hà ban hành Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng, hộp thư điện tử công vụ của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

chưa ban hành được nhiều văn bản QPPL để thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng về PCTNTC.

Nguyên nhân của hạn chế nêu trên là do nhiều lĩnh vực, nội dung theo các quy định của pháp luật, đơn vị hành chính cấp huyện chỉ có chức năng tổ chức triển khai thực hiện pháp luật về PCTN theo các văn bản QPPL của cấp trên đã được cụ thể hoá để triển khai thực hiện ở địa phương.

IV. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC THỂ CHẾ HÓA, CỤ THỂ HÓA CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VỀ PCTNTC VÀ VIỆC HƯỚNG DẪN, ĐÔN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN, KHẮC PHỤC SƠ HỎI, BẤT CẬP VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT THUỘC CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của UBND huyện trong lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, địa phương, đơn vị trong việc tham mưu xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật trên từng lĩnh vực có liên quan. Việc ban hành các chương trình, kế hoạch cần xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong việc tham mưu cụ thể hóa, thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng. Mỗi chủ thể được giao cần thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật về PCTNTC.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương và định hướng chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật, bảo đảm cho hệ thống văn bản pháp luật, chính sách được thể chế hóa đầy đủ, chính xác, kịp thời các đường lối, chủ trương của Đảng tại địa phương. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ soạn thảo, thẩm định các văn bản QPPL khi ban hành, nhằm nâng cao chất lượng của hoạt động xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để bảo đảm mọi hoạt động thực hiện trong đời sống đúng quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, văn bản pháp luật của cơ quan cấp trên.

3. Chỉ đạo tổ chức việc đánh giá đầy đủ, khách quan kết quả, hiệu quả hoạt động của các cơ quan có liên quan đối với công tác thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cơ quan, tổ chức thực hiện có hiệu quả việc thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng thành pháp luật của Nhà nước.

4. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, địa phương ban hành văn bản và tổ chức triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc thẩm quyền quản lý của ngành, địa phương, góp phần đưa các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC và pháp luật của Nhà nước đã ban hành sớm đi vào cuộc sống; đồng

thời, kịp thời phát hiện, thay thế, sửa đổi, bổ sung những văn bản pháp luật không còn phù hợp.

5. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC cho cán bộ và Nhân dân; quan tâm phổ biến, giáo dục đối với những đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng; đồng thời, cần có cơ chế đánh giá khách quan, toàn diện, chính xác thực trạng ý thức, trình độ hiểu biết pháp luật của đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, trách nhiệm thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, từ đó làm cơ sở để xây dựng kế hoạch, chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về PCTNTC thành pháp luật của Nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Tiên